

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 252 /2025/DS-ST

Ngày: 15-4-2025.

V/v Tranh chấp hợp đồng
tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Ngọc Chiến.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Nga.
2. Bà Nguyễn Thị Nguyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: ông Võ Kim Cường- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 893/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 108/2025/QĐXXST-DS ngày 17 tháng 02 năm 2025; Quyết định hoãn phiên tòa số 145/2025/QĐST-DS, ngày 18/3/2025; giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính TNHH MTV Mirae AA.

Trụ sở: 91 Pasteur, phường Bến Nghé, Quận 1, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lee JayYong.

Đại diện theo ủy quyền: công ty Luật TNHH MTV Trọn Niềm Tin.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Phạm Thành Nhân.

Địa chỉ: Phòng 401, tầng 4; Tòa nhà số 793/49/1 Trần Xuân Soạn, phường Tân Hưng, Quận 7, Thành Phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Phạm Thị TTT, sinh năm: 1995

Địa chỉ: Nhà không số B10/4K2, ấp 29, xã Vĩnh Lộc B, huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:

Ngày 09/8/2022 Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA (VIỆT NAM) (sau đây gọi tắt là Công ty Tài chính Mirae AA) ký Hợp đồng tín dụng số: 3486142 (sau đây gọi tắt là Hợp đồng tín dụng) về việc cấp tín dụng cho Ông/Bà Phạm Thị TTT với khoản vay trị giá 31.980.000 đồng; lãi suất 44%/năm. Sau khi ký kết, Công ty Tài chính Mirae AA đã giải ngân theo đúng quy định trong Hợp đồng tín dụng cho Ông/Bà Phạm Thị TTT. Theo Hợp đồng tín dụng, Ông/Bà Phạm Thị TTT có

nghĩa vụ thanh toán hàng tháng với số tiền là 2.027.309 đồng trong kỳ hạn 25 tháng kể từ ngày 15/9/2022 đến ngày 15/9/2024.

Tuy nhiên, sau khi được giải ngân, thì Ông/Bà Phạm Thị TTT mới chỉ thanh toán được 16 kỳ với tổng số tiền là 14.275.163 đồng. Kể từ ngày 10/3/2023 đến nay bà Phạm Thị TTT không thực hiện việc thanh toán.

Công ty Tài chính Mirae AA đã tiến hành liên hệ qua điện thoại đề nghị Ông/Bà Phạm Thị TTT thực hiện nghĩa vụ thanh toán của mình theo hợp đồng. Đồng thời, Công ty Tài chính Mirae AA cũng đã gửi thư đề nghị thực hiện nghĩa vụ thanh toán, để thông báo trực tiếp cho Ông/Bà Phạm Thị TTT biết về việc hoàn thành nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng. Tuy nhiên, Ông/Bà Phạm Thị TTT vẫn không có bất kỳ hành động thực tế nào thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo hợp đồng cho phía Công ty Tài chính Mirae AA.

Căn cứ quy định tại Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015 về nghĩa vụ trả nợ của bên vay, Khoản 2 Điều 91 Luật tổ chức tín dụng năm 2010 về Lãi suất, phí trong hoạt động kinh doanh của tổ chức tín dụng, Khoản 4 Điều 13, Khoản 5 Điều 14 Thông tư 39/2016/TT-NHNN về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài đối với khách hàng thì Ông/Bà Phạm Thị TTT đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay, cụ thể là không thanh toán đúng hạn số tiền theo quy định của Hợp đồng tín dụng ký kết với Công ty Tài chính Mirae AA. Tính đến ngày 15/4/2025 bà Phạm Thị TTT còn nợ tổng số tiền: 34.078.239 đồng.

2/ Yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề sau đây:

Công ty Tài chính Mirae AA kính đề nghị Quý Tòa xem xét giải quyết buộc Ông/Bà Phạm Thị TTT thanh toán toàn bộ khoản vay cho Công ty Tài chính Mirae AA với tổng số tiền (bao gồm dư nợ gốc còn lại của khoản vay, lãi), tạm Tính đến ngày 15/4/2025 bà Phạm Thị TTT còn nợ tổng số tiền: 34.078.239 đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc: 25.470.052 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 8.608.187 đồng.

Ngoài ra Công ty còn yêu cầu Tòa án buộc Ông/bà Phạm Thị TTT phải thanh toán lãi phát sinh kể từ ngày 16/4/2025 cho đến khi thi hành xong bản án có hiệu lực pháp luật. Ngoài ra không có yêu cầu gì khác.

Bị đơn vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa đã phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Trong suốt quá trình giải quyết vụ án của những người tiến hành tố tụng, tham gia tố tụng. Hội đồng xét xử và thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Tuy nhiên, còn vi phạm về thời hạn đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung vụ án: Sau khi phân tích, đánh giá các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định đây là vụ án dân sự về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”. Bị đơn Phạm Thị TTT có nơi cư trú tại huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh nên căn vào khoản 3 Điều 26; tại điểm a khoản 1 Điều 35 và

điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

[1.2]. Về sự vắng mặt của bị đơn Phạm Thị TTT. Tòa án đã tiến hành tổng đạt, niêm yết hợp lệ thông báo về việc thụ lý vụ án, thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giấy triệu tập đương sự tham gia tố tụng theo quy định tại Điều 179 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 nhưng bà Xuyên vẫn không đến tham gia tố tụng tại Tòa án; đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử đưa vụ án ra xét xử vắng mặt Phạm Thị TTT và đại diện nguyên đơn ông Nguyễn Phạm Thành Nhân theo quy định tại Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]. Về nội dung:

[2.1]. Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

Công ty tài chính TNHH MTV Mirae AA thành lập theo giấy phép số 73/GP-NHNN, ngày 12/11/2021 của Ngân hàng nhà nước Việt Nam và giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp công ty TNHH một thành viên; mã số doanh nghiệp 0311132506; đăng ký lần đầu, ngày 08/9/1911; đăng ký thay đổi lần thứ 9, ngày 12/01/2022; do Phòng đăng ký kinh doanh- Sở kế hoạch và đầu tư Thành Phố Hồ Chí Minh cấp.

Công ty Luật TNHH MTV Trọn Niềm Tin thành lập theo giấy đăng ký hoạt động ngày 16/02/2023 do Sở tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh cấp.

Căn cứ vào các hợp đồng và giấy ủy quyền giữa các đương sự.

[2.2]. Căn cứ vào các hợp đồng tín dụng giữa Công ty tài chính TNHH MTV Mirae AA và Phạm Thị TTT :

Hợp đồng tín dụng số: 3486142 ngày 09/8/2022; với số tiền: 31.980.000 đồng; lãi suất 44%/năm. Ngay sau khi hợp đồng được ký kết, nguyên đơn đã giải ngân theo đúng quy định trong HĐTD cho Phạm Thị TTT, số tiền giải ngân được Công ty chuyển vào tài khoản cá nhân của Phạm Thị TTT. Theo HĐTD, Phạm Thị TTT có trách nhiệm, nghĩa vụ thanh toán là trả góp hàng tháng với số tiền là 12.027.309 đồng trong kỳ hạn 25 tháng kể từ ngày 15/9/2022 đến ngày 15/9/2024.

Tuy nhiên, sau khi được giải ngân, thì bà Phạm Thị TTT mới chỉ thanh toán được 16 kỳ với tổng số tiền là 14.275.163 đồng. Kể từ ngày 10/3/2023 đến nay bà Phạm Thị TTT không thực hiện việc thanh toán.

Căn cứ vào các chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện dư nợ của khoản vay nêu trên tạm tính đến ngày tạm tính đến ngày 15/4/2025 bà Phạm Thị TTT còn nợ tổng số tiền: 34.078.239 đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc: 25.470.052 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 8.608.187 đồng.

[2.3] Xét tính hợp pháp của hợp đồng nêu trên: Hội đồng xét xử xét thấy: Về nội dung và hình thức của Hợp đồng tín dụng số: 3486142 ngày 09/8/2022 giữa công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA và Phạm Thị TTT đã tuân thủ đúng các quy định tại Điều 117, 119 của Bộ luật dân sự năm 2015, người tham gia hợp đồng có năng lực hành vi dân sự, hoàn toàn tự nguyện, mục đích của hợp đồng không vi phạm điều cấm, không trái đạo đức xã hội, phù hợp với các quy định pháp luật nên có hiệu lực, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ giữa các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận đã cam kết trong hợp đồng.

[2.4]. Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp thì có đủ cơ sở xác định Phạm Thị TTT đã vi phạm thỏa thuận, nghĩa vụ thanh toán, cụ thể như sau:

Tổng dư nợ của khoản vay giữa công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA và Phạm Thị TTT tạm tính đến ngày 15/4/2025 bà Phạm Thị TTT còn nợ tổng số tiền: 34.078.239 đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc: 25.470.052 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 8.608.187 đồng.

Do bị đơn vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên yêu cầu của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2.5]. Xét yêu cầu về lãi suất: Sự thỏa thuận về mức lãi suất vay của các bên là phù hợp với quy định của pháp luật, không trái với Điều 11 Quy chế cho vay của tổ chức tín dụng đối với khách hàng. Đối với mức lãi suất mà các bên thỏa thuận thì ngân hàng có niêm yết công khai và báo cáo với Ngân hàng nhà nước Việt Nam theo quy định. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận mức lãi suất mà các bên đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng mà không cần phải điều chỉnh.

[2.6] Từ những nhận định và phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3]. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Theo Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán thi: Đối với trường hợp chậm thực hiện nghĩa vụ trong hợp đồng mà các bên có thỏa thuận về việc trả lãi thì quyết định kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[4]. Phạm Thị TTT đã được Tòa án triệu tập đến để ghi nhận ý kiến, tiến hành thủ tục giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như việc tham gia phiên tòa xét xử giải quyết vụ án với nguyên đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Vì vậy, đã tự từ bỏ quyền được chứng minh của mình, phải chịu hậu quả của việc không chứng minh theo quy định tại Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ yêu cầu khởi kiện, lời trình bày cũng như chứng cứ do nguyên đơn cung cấp để làm cơ sở xem xét giải quyết vụ án.

[5] Xét phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh: Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh là có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận.

[6]. Về án phí: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận toàn bộ nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ :

Khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, khoản 2 Điều 227, khoản 1, khoản 3 Điều 228, Điều 273 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015;

Điều 463, Điều 466 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Điều 91, Điều 94, Điều 95, Điều 118 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1/ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về tranh chấp hợp đồng tín dụng;

1.1. Buộc Phạm Thị TTT trả cho Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA theo Hợp đồng tín dụng số 3486142 ngày 09/8/2022 giữa công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA và Phạm Thị TTT, tạm tính đến ngày 15/4/2025 số tiền là: 34.078.239 (Ba mươi tư triệu, không trăm bảy tám nghìn, hai trăm ba mươi chín) đồng. Trong đó: Số dư nợ gốc: 25.470.052 đồng. Số tiền lãi trong hạn: 8.608.187 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Các bên thi hành án tại Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

2/ Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Phạm Thị TTT chịu 1.704.000 (Một triệu bảy trăm lẻ bốn nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Công ty tài chính TNHH một thành viên MIRAE AA được hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 833.526 (Tám trăm ba mươi ba nghìn, năm trăm hai mươi sáu) đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0051132 ngày 28/10/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/ Quyền kháng cáo: Các đương sự có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo là 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ hoặc được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4/ Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Các đương sự (4);
- VKSND H. Bình Chánh (2);
- Chi cục THADS H. Bình Chánh (1);
- Lưu hồ sơ vụ án (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA
PHIÊN TÒA**

2AAKKBP*ejccab+

Vũ Ngọc Chiến